

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hình.

Bà Phạm Thị Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên.

- Đại diện VKS nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt,
Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 02/2022/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1977; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Xóm 20, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; bố: Phạm Văn L, sinh năm 1930; mẹ: Đỗ Thị C, sinh năm 1932; vợ: Vũ Thị Liên, sinh năm 1982; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004.

- Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân: Ngày 28/03/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/9/2020, được Tòa án nhân dân huyện T ra quyết định số 60/2020/QĐMTHA miễn thi hành hình phạt bổ sung.

Bị tạm giữ, tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.

Bị cáo Phạm Văn Đ có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trước cửa hàng xăng dầu xã S, tỉnh lộ 487, thuộc xóm 21, xã Đồng Sơn, huyện T, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện T phát hiện bắt quả tang Phạm Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác bên phải của Phạm Văn Đ 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai nhận đó là heroine mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine, với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 45/GĐKTHS, ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,206 gam.

Tại bản cáo trạng số 05/CT - VKS ngày 05 tháng 01 năm 2022, bị cáo Phạm Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo Phạm Văn Đ.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroin có trong 01 Phong bì thư niêm phong số 45/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

+ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

Bị cáo Phạm Văn Đ nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Phạm Văn Đ tại cơ quan CSĐT và tại phiên Tòa, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 13 giờ 35 phút ngày 20/12/2021 và bản kết luận giám định số 45/GĐKTHS, ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại khu vực trước Cửa hàng xăng dầu xã Đồng Sơn, tỉnh lộ 487, thuộc xóm 21, xã Đồng Sơn, huyện T, tỉnh Nam Định, Phạm Văn Đ đang tàng trữ trái phép 0,206 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia Đ và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung : Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không thu lời bất chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền).

[6] Về vật chứng:

+ Toàn bộ số heroin được hoàn lại sau giám định, nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroin hoàn lại sau giám định có trong 01 phong bì thư niêm phong số 45/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện T;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THA hình sự, huyện T;
- Chi cục THA dân sự H. T;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh